

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH GIA LAI Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 22/2022/QĐ-PT

Gia Lai, ngày 18 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Đình Nam
Các Thẩm phán: Ông Võ Đình Sớm
Ông Lưu Anh Tuấn

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 98/2022/QĐST-DS ngày 8 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân Huyện Ia G, tỉnh Gia Lai đã căn cứ vào Điều 217; Điều 218; Điều 219, 235 của Bộ luật tố tụng dân sự, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại*”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Đình H, bà Thiệu Thị G; địa chỉ: Thôn Thắng T1, thị trấn Ia K, Huyện Ia G, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Ông Phí Ngọc T, bà Phạm Thị T; địa chỉ: Tổ dân phố 2, thị trấn Ia K, Huyện Ia G, tỉnh Gia Lai.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 13 tháng 9 năm 2022, ông Nguyễn Đình H, bà Thiệu Thị G đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 98/2022/QĐST-DS ngày 8 tháng 9 năm 2022, với lý do:

- Việc ông bà khởi kiện yêu cầu bị đơn phải bồi thường thiệt hại khi ngang nhiên tổ chức thu hoạch cà phê trên rẫy của ông bà vào các niên vụ 2014, 2015, 2016, là hoàn toàn có căn cứ, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án vì lý do hết thời hiệu khởi kiện, là không đúng.

- Việc bị đơn tổ chức thu hoạch cà phê trên rẫy của ông bà vào các niên vụ 2014, 2015, 2016 là hành vi cướp tài sản có tổ chức, vi phạm pháp luật hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét.

Tại phiên họp:

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 98/2022/QĐST-DS ngày 8 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Ia G.

XÉT THẤY

[1] Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 39/2016/DS-PT ngày 30 tháng 6 năm 2016 (đã có hiệu lực pháp luật), Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai nhận định “Ông H, bà G cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã không xem xét, hướng dẫn ông bà làm

thủ tục phản tố đối với yêu cầu buộc nguyên đơn phải thanh toán lại giá trị sản lượng cà phê mà phía nguyên đơn đã thu hoạch trong hai năm 2014 và 2015, Tuy nhiên, ông H bà G đã biết việc phải làm đơn phản tố, cụ thể tại “Đơn giải trình” đề ngày 24-2-2015 (bút lục số 45) “vụ mùa năm 2013- năm 2014 vợ chồng tôi đã bỏ ra rất nhiều tiền để đầu tư chăm sóc vườn cà phê nhưng đến vụ thu hoạch, ông Phí Ngọc Đền (cha của ông Phí Ngọc T) đã cho người vào ngang nhiên thu hái cà phê cướp đoạt tài sản của gia đình tôi. Cụ thể tôi sẽ có đơn phản tố yêu cầu Tòa án Huyện Ia G giải quyết”, nhưng ông H, bà G không làm đơn phản tố, nên Tòa án cấp sơ thẩm không tiến hành giải quyết yêu cầu trên của ông H bà G mà tách yêu cầu trên ra giải quyết tại một vụ án khác là phù hợp. Do đó, kháng cáo trên của ông H, bà G là không có cơ sở để chấp nhận”.

Đây là tình tiết, sự kiện đã được xác định trong bản án của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, nên là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tình tiết và sự kiện đã viện dẫn trên chứng tỏ ông H, bà G đã biết quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị ông Phí Ngọc T, bà Phạm Thị T xâm phạm từ trước ngày 24-2-2015 và ông bà không được thụ lý yêu cầu phản tố về việc yêu cầu bị đơn phải thanh toán lại giá trị sản lượng cà phê mà phía nguyên đơn đã thu hoạch trong năm 2014, 2015 từ ngày bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật (ngày 30 tháng 6 năm 2016).

Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định “*Thời hiệu khởi kiện, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự được thực hiện theo quy định của Bộ luật dân sự*”.

Điểm d khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “*Thời hiệu được áp dụng theo quy định của Bộ luật này*”.

Điều 588 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định “*Thời hiệu khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại là 03 năm, kể từ ngày người có quyền yêu cầu biết hoặc phải biết quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm*”.

Như vậy, đến ngày 21-3-2021, ông H, bà G mới nộp đơn khởi kiện là thuộc trường hợp đã hết thời hiệu khởi kiện. Các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án thể hiện ông H, bà G không chứng minh được ông bà thuộc trường hợp không áp dụng thời hiệu hoặc thời gian ông bà không khởi kiện là khoảng thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

Khoản 2 Điều 184 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định “*Tòa án chỉ áp dụng quy định về thời hiệu theo yêu cầu áp dụng thời hiệu của một bên hoặc các bên với điều kiện yêu cầu này phải được đưa ra trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án, quyết định giải quyết vụ việc*”.

Điểm e khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định Tòa án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án trong trường hợp đương sự có yêu cầu áp dụng thời hiệu trước khi Tòa án cấp sơ thẩm ra bản án, quyết định giải quyết vụ án và thời hiệu khởi kiện đã hết;

Tại phiên tòa sơ thẩm ngày ngày 8 tháng 9 năm 2022, bị đơn yêu cầu Tòa án áp dụng thời hiệu để đình chỉ giải quyết vụ án theo đơn khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, việc Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án vì

thời hiệu khởi kiện đã hết là đúng quy định của pháp luật đã viện dẫn nêu trên. Vì vậy kháng cáo của nguyên đơn là không có căn cứ.

[2] Lý do kháng cáo của nguyên đơn cho rằng việc bị đơn tổ chức thu hoạch cà phê trên rẫy của ông bà vào các niên vụ 2014, 2015, 2016 là hành vi cướp tài sản có tổ chức, vi phạm pháp luật hình sự, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét, không thuộc phạm vi giải quyết vụ án và không thuộc phạm vi xét xử phúc thẩm, nên Hội đồng phúc thẩm không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

[3] Từ các phân tích và nhận định trên, Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 98/2022/QĐST-DS ngày 8 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Ia G.

[4] Do Hội đồng phúc thẩm giữ nguyên quyết định sơ thẩm bị kháng cáo, nên người kháng cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

Căn cứ 148, Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27, 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 98/2022/QĐST-DS ngày 8 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện Ia G, tỉnh Gia Lai.

2. Về án phí:

Buộc ông Nguyễn Đình H, bà Thiệu Thị G phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0008646 ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Ia G, tỉnh Gia Lai; ông Nguyễn Đình H, bà Thiệu Thị G đã nộp đủ án phí dân sự phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai
- TAND Huyện Ia G;
- Chi cục THSDS Huyện Ia G;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Đình Nam